

KẾT LUẬN

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XII) về chuyên đề “Tiếp tục đẩy mạnh và đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào thực chất”

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo chuyên đề “Tiếp tục đẩy mạnh và đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào thực chất” của Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo số 167/BC-UBND, ngày 29/8/2014); đồng thời, nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I- Về tình hình và kết quả thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh

Thời gian qua, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã được các cấp, các ngành đẩy mạnh triển khai, được đông đảo nhân dân và cán bộ, đảng viên trong tỉnh hưởng ứng; nhất là từ khi gắn phong trào với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và phong trào “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”, tạo được phong trào thi đua khá đều khắp và bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng. Nổi rõ là:

- Quyền làm chủ của nhân dân được phát huy ngày càng tốt hơn; trách nhiệm của công dân đối với cộng đồng dân cư ngày càng được nâng lên; truyền thống văn hóa tốt đẹp được duy trì, giữ gìn và phát huy; tình làng nghĩa xóm, khối đoàn kết trong nhân dân được tăng cường.

- Môi trường văn hóa ở khu dân cư, các cơ quan, đơn vị từng bước được hình thành; đời sống văn hóa của nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức từng bước được cải thiện. Bộ mặt các địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị từng bước được nâng cấp; số thôn, khu phố có trụ sở sinh hoạt và sân thể thao ngày càng nhiều hơn (trên 86% thôn, khu phố có trụ sở), nhiều gia đình, cơ quan, đơn vị được công nhận đạt chuẩn văn hóa và nếp sống văn minh⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Năm 2011, toàn tỉnh có 227.478/268.230 hộ đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” (chiếm 84,8%); có 337 thôn, khu phố đạt danh hiệu “Thôn - khu phố văn hóa” (chiếm 47,8%) và có 1.505/1.638 cơ quan, đơn vị được công nhận danh hiệu đạt chuẩn “nếp sống văn minh” (chiếm 91,9%); dự kiến năm 2014 có 243.000 hộ đạt “Gia đình văn hóa”, tăng 15.522 hộ (6,8%), có 422 “Thôn - khu phố văn hóa” (chiếm 59,8% so với tổng số thôn, khu phố toàn tỉnh), tăng 85 thôn - khu phố văn hóa và có 1.580 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn “nếp sống văn minh”, tăng 75 đơn vị so với năm 2011.

Những kết quả đạt được từ phong trào đã góp phần tích cực xây dựng con người, xây dựng môi trường văn hóa, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, giữ gìn an ninh trật tự, hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị.

Tuy nhiên, trên thực tế, kết quả đạt được của phong trào chưa đều khắp trên tất cả các địa bàn, các đơn vị; một số mặt thiếu vững chắc. Đáng chú ý là việc xem xét công nhận danh hiệu “Khu phố, thôn văn hóa”, “Đơn vị có nếp sống văn minh” ở không ít nơi còn mang tính hình thức, nặng thành tích; nhiều khu phố, thôn đã công nhận đạt chuẩn văn hóa nhưng vẫn tồn tại không ít yếu kém, một số tập tục lạc hậu, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng, một số vấn đề bức xúc trong cuộc sống của cộng đồng chưa được giải quyết có hiệu quả,...

II- Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thời gian đến

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất với những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thể hiện trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Quá trình tổ chức triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp ấy, cần lưu ý một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Mục tiêu chung: Trên cơ sở quán triệt và triển khai tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI) về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, tiếp tục đẩy lên mạnh mẽ và đều khắp, đi đôi với tập trung củng cố, không ngừng nâng cao chất lượng và đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào thực chất, gắn với đẩy mạnh các phong trào “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Phần đầu đến năm 2015:

- *Đối với vùng đồng bằng:*

+ Có 70% nhà văn hóa và khu thể thao xã, 70% nhà văn hóa và khu thể thao thôn đạt chuẩn theo quy định;

+ Có 75% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”;

+ Có 65% thôn, khu phố được công nhận “Thôn, khu phố văn hóa”; 75% cơ quan, trường học và 70% doanh nghiệp, bệnh viện đạt chuẩn văn hóa;

+ 14,3% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và 20% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

- *Đối với vùng miền núi, hải đảo:*

+ Có 40% nhà văn hóa và khu thể thao xã, 40% nhà văn hóa và khu thể thao thôn đạt chuẩn theo quy định;

+ Có 50% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”;

+ Có 40% thôn, bản, khu phố được công nhận “Thôn, bản, khu phố văn hóa”; 60% cơ quan, trường học, doanh nghiệp và bệnh viện đạt chuẩn văn hóa;

+ 24% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và 15% thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

2.2. Phân đấu đến năm 2020:

- Tiếp tục củng cố về chất lượng; nâng cao tỷ lệ các chỉ tiêu đạt được trong giai đoạn 2011 - 2015.

- Có 50% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 50% phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Có 100% thôn, khu phố ở vùng đồng bằng và 60% thôn bản ở miền núi, hải đảo có nhà văn hóa và khu thể thao thôn, bản đạt quy định.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, khẳng định chủ thể xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở là nhân dân ở từng địa bàn dân cư, là cán bộ, công chức, viên chức, tập thể lao động ở từng cơ quan, đơn vị; từ đó, mỗi người, mỗi gia đình, mỗi tập thể lao động nêu cao ý thức tự giác, đoàn kết và thi đua xây dựng gia đình, khu phố (thôn), cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hóa. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công nhân, viên chức Nhà nước phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu thực hiện phong trào.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát những nội dung của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” để có sự điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu tình hình thực tế, xây dựng bộ tiêu chí khung theo hướng:

+ Khu phố, thôn văn hóa phải phấn đấu xây dựng môi trường văn hóa, quan hệ xã hội lành mạnh, quyền làm chủ của nhân dân, trách nhiệm đối với cộng đồng và những giá trị truyền thống tiếp tục được giữ vững và phát huy; xây dựng khu phố, thôn xanh - sạch - đẹp.

+ Cơ quan, đơn vị văn hóa phải phấn đấu xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; trọng tâm là thực hiện kỷ cương, dân chủ, đoàn kết, thực hiện tốt văn hóa trong giao tiếp, ứng xử; gương mẫu thực hiện các quy định về nếp sống văn minh; xây dựng khuôn viên cơ quan, doanh nghiệp xanh - sạch - đẹp.

- Trên cơ sở những nội dung, tiêu chí khung, căn cứ vào đặc điểm tình hình và yêu cầu, nhiệm vụ từng nơi, cấp ủy huyện, thị, thành phố, các đảng ủy

trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo việc cụ thể hóa thành những nội dung cụ thể, sát hợp, đưa ra nhân dân, cán bộ, công nhân viên chức ở từng khu phố, thôn, từng cơ quan, đơn vị để bàn bạc, thống nhất theo pháp lệnh dân chủ ở cơ sở để triển khai thực hiện.

- Việc xét, công nhận “Gia đình văn hóa”, “Khu phố, thôn văn hóa”, cơ quan đơn vị có “Nếp sống văn minh” phải đảm bảo tiêu chuẩn, đúng thực chất không chạy theo thành tích.

+ Những khu phố, thôn đạt được kết quả cao hơn so với mặt bằng chung, là những điển hình tiên tiến, nêu gương, ví dụ: Khu phố, thôn không có các loại tệ nạn xã hội, không còn hộ nghèo, không có người vi phạm luật lệ giao thông... được xem xét, công nhận danh hiệu “Khu phố, thôn văn hóa tiêu biểu”.

+ Những gương tốt, những cách làm hay trong phong trào cần phải được phát hiện và nhân rộng kịp thời.

+ Hàng năm khu phố, thôn tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư”, 01 năm/1 lần cấp xã, 05 năm/02 lần cấp huyện và đảng ủy trực thuộc, 05 năm/1 lần cấp tỉnh sơ kết phong trào nhằm tuyên dương, khen thưởng, phát huy những gương điển hình để thúc đẩy phong trào.

- Các cấp ủy cần tăng cường đúng mức công tác lãnh đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, động viên phong trào. Đưa kết quả lãnh đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” vào tiêu chí để đánh giá tổ chức cơ sở đảng hàng năm.

- Rà soát, củng cố Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và đội ngũ cán bộ tham mưu ở các cấp trong tỉnh đủ sức làm tốt công tác chỉ đạo, tham mưu lãnh đạo phong trào. Ủy ban nhân dân các cấp đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi việc thực hiện Kết luận này. Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng